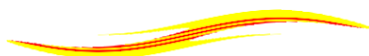


PHẦN 14: AI MỚI LÀ NGƯỜI “YÊU NƯỚC” THẬT SỰ ?



Đảng cộng sản Việt Nam luôn nói rằng chính phủ VNCH là “Ngụy Quân – Ngụy Quyền”. Ở quyển số 2 – Những sự thật cần phải biết, tôi đã chứng minh rằng chính đảng CSVN mới là những kẻ làm tay sai cho Trung Cộng, Liên Xô. Ở bài này, chúng ta sẽ xét đến hai nhân vật đó là tổng thống Ngô Đình Diệm và Hồ Chí Minh để thấy đâu là sự khác biệt trong khái niệm “Yêu nước”. Đối với tác giả, sự công tâm đánh giá hai nhân vật lịch sử này là bài học cho chúng ta trong vấn đề nghiên cứu sự thật lịch sử Việt Nam.

Hai khái niệm “Yêu nước” hoàn toàn khác biệt:

▪ “YÊU NƯỚC” TRONG KHÁI NIỆM CỦA TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM

Thứ nhất, chúng ta nói về sự tự chủ trong khái niệm yêu nước của TT Ngô Đình Diệm. Chúng ta phải nhìn nhận một sự thật rằng, nếu nói người Mỹ xâm lược Việt Nam thì có nghĩa là họ phải đổ quân đội vào Việt Nam trước khi đảng cộng sản để lại quân du kích và cán bộ tại VNCH để nắm vùng và khủng bố người dân miền Nam. Nhưng thực tế lại trái ngược lại. Trong bộ môn lịch sử chương trình lớp 12, đảng cộng sản Việt Nam tuyên truyền: “*Mặt trận Giải phóng Miền Nam*” thành lập ngày 20/12/1960 với mục tiêu “*đấu tranh chống quân xâm lược Mỹ và chính quyền tay sai, nhằm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước*”.

Vậy thực chất thì sao? Năm 1961 khi TT Ngô Đình Diệm ký Hiệp ước quân sự với Mỹ, thì miền Nam lúc đó chỉ có các cố vấn Mỹ và một ít quân mang tính yểm trợ (US Support Troopes) với nhiệm vụ chính là xây dựng phi trường, cầu cống, đường sá...

Mỹ chỉ bắt đầu đưa quân vào miền Nam từ năm 1965, sau khi TT Ngô Đình Diệm qua đời do cương quyết từ chối không cho Mỹ trực tiếp can thiệp quân sự. Điều này ai cũng biết cả. Quân Mỹ thực sự đổ quân vào miền Nam sau sự kiện vịnh Bắc Bộ năm 1964 và để giúp VNCH chống lại cuộc chiến đang ngày càng leo thang của cộng sản ở miền Nam. Cụ thể là vào thời điểm 20.12.1960, làm gì có bóng dáng lính Mỹ nào ở Miền Nam, làm gì đã có ai xâm lược mà chống?. Đảng cộng sản phải chống ai, chống cái gì vào năm 1960?. Chính sự mâu thuẫn trong lời nói của cộng sản cũng cho ta thấy việc kích động chiến tranh phi nghĩa tại Việt Nam và cho thấy việc vu khống cho người Mỹ xâm lược Việt Nam của cộng sản là vô lý.

Tài liệu của Liên Xô đăng trong cuốn sách có tên “Một bước đi lớn” – bởi nhóm tác giả đã từng hoạt động tại KGB và do NXB Quân đội Liên bang Nga xuất bản năm 1999 nói về hoạt động tình báo của Liên Xô có đoạn ở trang 128: “*Người Mỹ chắc chắn không xâm lược Việt Nam như cách người Pháp thực dân làm trước năm 1945 nhưng Việt Nam phải là một trong những tiền đồn ngăn cản chủ nghĩa tư bản ở Á Châu bao gồm Bắc Triều Tiên, Trung Hoa, Afghanistan...*”

Trong cuốn sách “MAO: The Unknown Story” của tác giả Jung Chang và Jon Halliday được phát hành năm 2005 do hai nhà xuất bản Anchor Books và Random House xuất bản, ở trang 470 có đoạn: “*Có một nơi gần Trung Quốc, nơi đã có người Mỹ, đó là Việt Nam. Cuối năm 1963, miền Nam Việt Nam có khoảng 15,000 cố vấn quân sự Mỹ. Kế hoạch của Mao là tạo tình huống làm cho Mỹ phải gửi thêm quân đội vào miền Nam...*”

Quá rõ ràng để chúng ta thấy, không có chuyện Mỹ tự động đổ quân vào Việt Nam ngoài lý do để chống làn sóng đỏ của Liên Xô, Trung Cộng và sự phá hoại của CSVN. Như vậy, nếu không có kẻ xâm lược thì làm gì có kẻ làm tay sai “ngụy quân, ngụy quyền”? Và cái chết của TT Ngô Đình Diệm để bảo vệ sự tự chủ quân sự, chính trị của mình bằng việc không cho Mỹ đem quân

vào Việt Nam đã chứng minh hai điều : TT Diệm không phải là “ngụy quân” hay “tay sai” cho Mỹ khi Mỹ chỉ là đồng minh chứ không phải ông chủ của TT Ngô Đình Diệm cũng như VNCH. Ngoài ra, sự tự tôn dân tộc và chủ nghĩa dân tộc của TT Ngô Đình Diệm đã ngăn cản Mỹ không đưa quân vào Việt Nam. Đó chính là sự “yêu nước” là tự hào dân tộc. Vấn đề của ông Diệm đó là ông muốn người VN phải tự lực, người Việt phải tự giải quyết vấn đề của người Việt. Chủ trương đó chứng minh tinh thần dân tộc cao thượng của Ngô Tổng Thống.



TT Ngô Đình Diệm luôn đề cao ý thức và lòng tự hào dân tộc.

Thứ hai, trong khi cộng sản Miền Bắc chỉ trích VNCH là bán nước, là không yêu nước. Nhưng nếu nhìn thấy sự thật TT Ngô Đình Diệm đã mặc áo dài khăn đóng chúng ta mới thấy điều ngược lại. Chính TT Ngô Đình Diệm mới là người yêu nước, biết tôn trọng giá trị văn hóa dân tộc. Một người luôn biết nâng niu dân tộc từ việc nhỏ nhất như bộ lễ phục đã cho thấy cốt cách khác hẳn con người sính “Tàu” và bắt chước “Tàu” như Hồ Chí Minh và quan chức cộng sản. TT Ngô Đình Diệm đã chứng minh mình không hề “Vong bản” như họ Hồ.



TT Ngô Đình Diệm mặc áo dài truyền thống trong chuyến viếng thăm Úc 1957

Về vấn đề lễ phục dân tộc, chính Lê Quý Đôn khi được vua Lê cử vào trấn nhậm Thuận Hóa năm Bình Thân (1776), cũng đã hiểu thị cho dân: “*Y phục nước nhà xưa nay vốn đã có chế độ. Địa phương này trước kia đã tuân theo quốc tục... chính trị, phong tục phải thống nhất. Những ai hiện*

nay còn mặc y phục theo người Khách thì phải thay đổi theo quốc tục.” Ở đây “Ăn mặc theo quốc tục” tức là mặc QUỐC PHỤC vậy.



TT Ngô Đình Diệm tiếp Vua Thái Lan

Như vậy, hình ảnh Tổng Thống Ngô Đình Diệm như đã thấy ở trên mặc quốc phục đón tiếp quốc vương Thái Lan hay đi kinh lý trong nước là hình ảnh rất đáng trân trọng. Đó chính là lòng tự hào dân tộc được thể hiện nơi con người của TT Ngô Đình Diệm. Khái niệm “Yêu nước” ở đây một lần nữa lại được thể hiện trong con người của TT Ngô Đình Diệm thật rõ ràng.

Thứ ba, như chúng ta đã biết thì TT Ngô Đình Diệm chính là người tiếp nối truyền thống của dân tộc với lá cờ Vàng ba sọc đỏ mà chúng ta đã có dịp nói đến ở **“Những sự thật cần phải biết” – 8,9**. Giữ được thể diện Quốc Gia và tiếp nối được lá cờ của dân tộc chính là thể hiện lòng yêu nước và yêu dân tộc, tự hào với lịch sử dân tộc của mình, không đi vay mượn từ bất cứ thứ gì cả. Lòng yêu nước đó cũng chính là sự chăm lo cho dân với những “Cải cách Điền Địa” và “Di Dân 1954” để ổn định đời sống cho dân. “Yêu nước” của TT Ngô Đình Diệm đơn giản là như vậy.

TT Ngô Đình Diệm cũng đã nói về chữ “Yêu nước” của ông hết sức rõ ràng để khẳng định tinh thần yêu nước của ông gắn liền với quê hương, dân tộc. Ông đã từng nói:

“Mục đích duy nhất của tôi là nước Việt Nam độc lập thật sự.” – New York Times, ngày 12 tháng Năm, 1957.

Tại Hội đồng Thương mại và Công nghiệp Viễn Đông, Mỹ ở Detroit về chương trình cải cách ruộng đất qua đó ruộng đất được cấp cho những nông dân không có ruộng, TT Ngô Đình Diệm đã nói: **“Qua chương trình này, chúng tôi đáp lại những lời tuyên bố dối trá của cộng sản về cải cách ruộng đất. Chúng tôi cấp ruộng đất cho nông dân và chúng tôi thực hiện được điều này mà không cần đến những cách thức cưỡng chế và tịch thu vô nhân đạo.”** – Harrison E. Salisbury, New York Times, ngày 15 tháng Năm, 1957

Và TT Ngô Đình Diệm đã phát biểu nhân dịp khánh thành Đập Đồng Cam ở Tuy Hòa vào ngày 17 tháng Chín, 1955 mà cho đến nay nó đã trở thành hiện thực: *“Chúng ta hiện nay đang tiếp tục cuộc chiến đấu lớn lao để hoàn thiện nền độc lập của quốc gia chúng ta và để đảm bảo tự do của nhân dân chúng ta. Cuộc đời của chúng ta, tự do của chúng ta, hạnh phúc của chúng ta và cuộc đời, tự do, và hạnh phúc của con cháu chúng ta đều phụ thuộc vào cuộc chiến đấu này. Nếu Việt Minh thắng trong cuộc đấu tranh này, quốc gia thân yêu của chúng ta sẽ biến mất và nước chúng ta sẽ chỉ được đề cập đến như là một tỉnh phía nam của Trung Cộng. Hơn nữa nhân dân Việt Nam sẽ mãi mãi sống dưới ách độc tài do Mạc Tư Khoa tạo ra và sẽ bị tước mất tôn giáo, tổ quốc và gia đình.”*

TT Ngô Đình Diệm cũng đã nói: *“Cuộc giải phóng chính trị mà dân tộc ta đang hoàn thành ở miền Nam tự do ngày nay, sẽ mất hết ý nghĩa nếu không đi đôi cùng một cuộc giải phóng về kinh tế, nhất là giải phóng nông dân, thành phần căn bản của Dân tộc”(trích Diễn văn trong dịp khánh thành Trường Quốc Gia Lâm Mục Blao, ngày 03/01/1956). Và: “Đời tôi, cũng như những cố gắng hằng ngày của tôi, chỉ nhằm một mục đích, là cải thiện đời sống của đồng bào...” (trích Lời hiệu triệu Quốc dân, ngày 17/11/1954) ...*

Qua 3 điều phân tích nêu trên khái niệm “Yêu nước” của TT Ngô Đình Diệm, VNCH chỉ là bảo quốc, an dân, yêu dân tộc và tôn trọng giá trị lịch sử dân tộc. Nó khác hẳn khái niệm “yêu nước” của CSVN và Hồ Chí Minh... Và chính họ Hồ đã phải thừa nhận: *“Ông ấy là một nhà ái quốc, ông ấy có cách yêu nước của ông ấy ! (Trích: “Những câu chuyện chưa biết về Bác Hồ” – NXB Dân tộc in tại Hà Nội năm 1997 – trang 23).*

Nhưng câu hỏi sẽ được đặt ra là lòng “yêu nước” của Hồ Chí Minh thế nào ?

▪ **VỚI HỌ HỒ “YÊU NƯỚC” LÀ YÊU NGOẠI BANG**

Chúng ta hẳn đã đọc những điều tôi chứng minh rằng: Đảng CSVN ra đời do sự sắp đặt và nuôi dưỡng, chỉ đạo của Liên Xô, Trung Cộng. Cho đến ngày nay, con cháu của Hồ Chí Minh vẫn lầm lũi nhắm bùa chú “còn đảng, còn mình”. Do vậy, việc yêu đảng CSVN cũng chính là đồng khái niệm với yêu Ngoại Bang, đơn giản vì đảng CSVN do Ngoại Bang sinh ra và chỉ đạo. Rõ ràng khái niệm “Yêu nước” của CSVN, Hồ Chí Minh khác hẳn VNCH và TT Ngô Đình Diệm.

Thứ nhất, khác với TT Ngô Đình Diệm, Hồ Chí Minh thể hiện tư tưởng nô lệ và thần phục Ngoại Bang của mình. Hồ đã thể hiện bản chất đó thông qua việc cổ vũ cho tư tưởng Mao, Mác, Lê khi tuyên bố trả lời ông Nguyễn Văn Trấn, cũng là đảng viên Cộng Sản kỳ cựu, khi ông Trấn đề cập đến tư tưởng chỉ đạo cho Đảng Cộng Sản Việt Nam: *“Không, tôi chẳng có tư tưởng gì, ngoài tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lê. Tôi chỉ có phương pháp để giải quyết thỏa đáng từng vấn đề của ta. Chớ còn tư tưởng là quan niệm về vũ trụ, về thế giới và xã hội con người thì tôi là học trò của Mác, Ăng ghen, Lênin, chớ làm gì có tư tưởng ngoài triết học Mác”.*

Vì vậy mà cũng chẳng có gì là lạ khi VNCH không để mắt tác đất nào cho Mỹ “xâm lược” cả. Trong khi Phạm Văn Đồng, Hồ Chí Minh đã ký công hàm 1958 bán Hoàng Sa – Trường Sa cho Trung cộng. Và sau này chính Lê Duẩn đã thừa nhận việc làm tay sai của mình *“Ta đánh Miền Nam là đánh cho Liên Xô, Cho Trung Cộng, cho các nước XHCN” ...*

Vì chữ “Yêu nước” của Hồ Chí Minh và CSVN đơn giản chỉ là thần phục ngoại bang nên cũng không có gì là lạ khi chúng ta ngợi yêu nước là phải yêu Liên Xô, yêu Trung Cộng’



“Yêu nước” của CSVN và Hồ Chí Minh là thế này đây !

Thứ hai, tờ báo An ninh biên giới của quân đội nhân dân Việt Nam, số 15, trang 24 với tiêu đề: “Bài báo bằng thơ chữ Hán đầu tiên của Bác Hồ” của tác giả Phạm Duy Trường :

救中國是救自己
平山
日本東方法西斯，
野蠻凶暴又殘酷。
發動了侵華戰爭，
中國人民被荼毒。
人被殺了家被焚
滿地血紅滿山骨。
飛機落彈無可免，
饑寒疾病難生活。
他們艱苦地斗争
保衛民主與和平。
他們需要援助者，
他們需要有同情。
日鬼向世界進攻，
他是人類之公敵。
越南兄弟姊妹阿，
快快起來助中國。
努力幫助中國人，
中國越南如唇齒。
須知唇亡則齒寒，
救中國是救自己。

Trong đoạn đầu của bài báo có viết: “Nhờ sự giới thiệu của văn phòng Bát lộ quân ở Quế Lâm (TQ). Một buổi tối tháng 11 năm 1940, Nguyễn Ái Quốc mang bản thảo bài thơ làm bằng chữ Hán “Cứu Trung Quốc thị cứu tự kỷ” (Cứu Trung Quốc là tự cứu mình) đến số nhà 12, đường Thái Bình là nơi ở của tổng biên tập tờ “Cứu vong nhật báo” tên là Hạ Diễn. Đọc xong bài thơ này Hạ Diễn rất thích, nhưng Hạ Diễn đề nghị người cầm về rồi gửi bằng đường bưu điện đến cho tòa báo để phòng khi bọn Quốc dân đảng lục soát thì Hạ Diễn có chiếc phong bì đã được đóng con dấu điện mang ra đối phó. Từ đó Nguyễn Ái Quốc thường gửi bài đến tòa báo.

“Cứu vong nhật báo” là một tờ báo do Đảng Cộng sản Trung Quốc lãnh đạo trong thời kỳ chiến tranh chống Nhật, sáng lập ở Thượng Hải tháng 8 năm 1937, năm 1938 rời về Quảng Châu, đầu năm 1939 rời về Quế Lâm vào tháng 10 năm 1940 và trung tuần tháng 12 thì rời Quế Lâm. Nguyễn Ái Quốc đến Quế Lâm vào tháng 10 năm 1940 và trung tuần tháng 12 thì rời Quế Lâm. Trong thời gian đó, Người đã viết cho CỨU VONG NHẬT BÁO tám bài sau đây với bút danh là Bình Sơn:”

Hồ Chí Minh với bài báo đầu tiên của mình bằng tiếng Hán đã viết một bài thơ có tiêu đề “Cứu Trung Quốc là tự cứu mình”. Trong bài báo của tác giả Phạm Duy Trường có đoạn: “Tạp chí Hàn Nôm số 1 năm 1990, nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho đăng bài: “Cứu Trung Quốc thị cứu tự kỷ” đăng trên tờ “Cứu vong nhật báo” ngày mùng 4 tháng 12 năm 1940. Theo bài viết này, đây là bài thơ chữ Hán sớm nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng trên báo. Xin giới thiệu lại cùng bạn đọc nguyên văn bản chữ Hán, được Phác Can phiên âm, dịch nghĩa và dịch thơ:

Cứu Trung Quốc là tự cứu mình

Nhật Bản phát xít ở phương Đông,

Dã man cuồng bạo lại tàn hung.

Vào Trung Hoa gây chiến xâm lược,

Nhân dân Trung Quốc khổ vô cùng.

Người thì bị giết, nhà bị thiêu,

*Núi đầy xương, đất đầy máu đỏ.
Tàu bay, bom đạn, tránh làm sao?
Đói rét, ốm đau, sống thật khó.
Họ đang đấu tranh rất gian khổ,
Giữ gìn dân chủ và hòa bình.
Họ đang cần có người viện trợ,
Họ đang cần được sự đồng tình.
Giặc Nhật tấn công cả thế giới,
Là kẻ thù chung toàn nhân loại.
Mau đứng lên mà giúp Trung Hoa,
Anh chị em Việt Nam ta hỡi!
Ra sức giúp cho người Trung Quốc,
Trung Việt khác nào môi với răng.
Nhớ rằng môi hở thì răng buốt,
Cứu Trung Quốc là tự cứu mình.*

Bình Sơn

4- 12- 1940

Theo như bài thơ thì chúng ta có thể nhận thấy xuyên suốt một bài thơ họ Hồ toàn kể khổ hộ nhân dân “*Trung hoa anh em*” mà không hề nhắc đến những làm than của dân tộc Việt Nam nơi quê nhà. Thậm chí ông ta còn kêu gọi nhân dân Việt Nam đang oằn mình trong đói khổ, chiến tranh phải “giúp đỡ” nhân dân Trung Hoa. Và Hồ còn ca ngợi tình thân “*Môi hở răng buốt*” của kẻ thù ngàn năm với dân tộc Việt Nam. Đến câu cuối cùng ông ta lại lặp lại nội dung của tiêu đề bài thơ “*Cứu Trung Quốc là tự cứu mình*”.

Xét thời điểm năm 1940, đất nước Việt Nam còn trong ách thống trị của Pháp, trăm bề khổ sở. Một người Việt Nam thực sự yêu nước như cách đảng cộng sản tuyên truyền không thể bày tỏ ý kiến của mình bằng một bài thơ vô cảm với dân tộc mình trong khi đó thương cảm dân tộc vốn là kẻ thù của dân tộc ta. Điều này cho thấy 3 ý: Khẳng định thêm việc HCM đi khỏi bến Nhà Rồng không vì lòng yêu nước, ông ta chỉ đi kiếm ăn cho bản thân, đến năm 1940 ông ta cũng chưa hẳn đã yêu nước như đảng cộng sản ca ngợi. Hồ ủng hộ Trung Cộng chính là ủng hộ ý thức hệ cộng sản. Và quan trọng hơn cả Hồ đã bày tỏ tình yêu của mình giành cho Trung cộng trong bài thơ với một tình cảm còn dạt dào hơn gấp vạn lần giành cho Việt Nam. Hay nói cách khác Hồ đã tự cho mình và Việt Nam là một phần không thể tách rời của nước mẹ Trung Hoa. Thật đúng như Tố Hữu đã nói: “*Bên kia biên giới là nhà, bên đây biên giới cũng là quê hương*”.

Thứ ba, tờ nhật báo “*Tiếng Dội*” số 462, năm thứ 3, 1951, Âm lịch 22 tháng Bảy năm Tân Mão, giá bán 1 đồng, của Chủ nhiệm Trần Chí Thành tự Trần Tấn Quốc, Tòa soạn, Quản lý 216 đường Gia Long Sài Gòn, có bài mang tựa đề “*Việt Minh vận động cho Việt Nam làm chư hầu Trung Quốc*”, cho in nguyên văn một tờ truyền đơn do Trường Chinh ký như sau:

**ỦY BAN HÀNH CHÍNH KHÁNG CHIẾN VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA
NĂM THỨ VII
TỔNG THƯ KÝ ĐẢNG LAO ĐỘNG VN
SỐ: 284/LĐ ĐỘC LẬP TỰ DO HẠNH PHÚC**

Hỡi đồng bào thân mến!

Tại sao lại nhận vào trong nước Việt Nam yêu mến của chúng ta, là một nước biết bao lâu làm chư hầu cho Trung quốc, cái thứ chữ kỳ quặc của bọn da trắng Tư Bản đem vào!

Tại sao ta lại truyền bá trong dân chúng từ ải Nam Quan đến mũi Cà Mau, cách viết chữ dị kỳ của tên thực dân Alexandre de Rhodes đã đem qua xứ mình như thế?

Không, đồng bào của ta nên loại hẳn cách viết theo lối Âu Tây ấy – một cách viết rõ ràng có mau thật đấy – và ta hãy trở về với thứ chữ của ông bà ta ngày trước, là thứ chữ nho của Trung Quốc.

Vả chẳng, người Trung Hoa, bạn của ta – mà có lẽ là thầy của chúng ta nữa, ta không hổ thẹn mà nhìn nhận như thế – có phải là dân tộc văn minh trước nhất hoàn cầu không? Còn nói gì đến y khoa của Âu Mỹ: Chúng chỉ cắt, đục, khoét, nạo! Có thể thôi!

Hỡi đồng bào yêu mến! Chúng ta hãy gạt bỏ cách chữa bệnh của bọn Đế quốc phương Tây đem qua xứ ta!

Ta hãy bỏ nhà bảo sanh của chúng, bỏ bệnh viện của chúng, ta hãy dùng thuốc dán của ông cha ta để lại và nhất là dùng thuốc Tàu danh tiếng khắp cả hoàn cầu!!!!

Ta hãy trở về phương pháp này, trước nữa để ủng hộ các bạn Trung Hoa, sau nữa để loại ra khỏi nước Việt Nam yêu mến của ta bao nhiêu những đồ nhập cảng thực dân như là khoa học, phát minh v.v...

Ta hãy quét sạch lũ “trí thức” đã xuất thân ở các trường Âu Mỹ, đế quốc và thực dân!

Chúc “Tổng phản công” và “Thi hành mọi phương pháp bài trừ thực dân”.

Trường Chinh

Tổng thư ký đảng Lao Động



Cờ Tàu Phúc Kiến được HCM đem về làm cờ Việt Nam

Như tôi từng chứng minh, Trường Chinh là đệ tử dưới quyền cho họ Hồ cho nên mọi điều Chinh làm đều là từ ý kiến chỉ đạo của họ Hồ.

Thứ tư, trong “Những sự thật cần phải biết” – Phần 30 – Quyển 2 đã đề cập đến một thỏa ước khác của Hồ Chí Minh với Trung cộng mà chúng ta gần như không được biết đến từ năm 1953. Năm 1953 chính Hồ đã ký giao ước gửi Việt Nam cho Tàu. Giao ước của Hồ là lúc đó Hồ chấp nhận Việt Nam là 1 quân khu ngang hàng với Quảng Châu. Thực chất là Hồ đã đích thân ký thỏa thuận giao Việt Nam dần dần bắt đầu từ HS-TS sau đó cả VN làm một bang của Trung cộng như dạng các nước nhỏ dưới thời Xô Viết nếu chiếm được toàn Việt Nam nhờ Trung cộng viện trợ quân, vũ khí... Thỏa thuận này ký năm 1953 tại Quảng Tây. Không ngạc nhiên sau đó 1958 thì giao HS-TS bằng công hàm PVD và tiếp sau...

Giao ước có tên “Ghi nhớ hợp tác Việt Trung” – số hiệu (VT/GU- 0212) ký ngày 12/06/1953 tại Quảng Tây giữa Hồ và Mao như sau:

“Trước tình hình quân đội thực dân Pháp đang củng cố lực lượng để xâm lược Việt Nam. Đảng cộng sản nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa và đảng Lao động Việt Nam dân chủ cộng hòa nhận thấy cần có sự tương trợ và giúp đỡ lẫn nhau để giữ tình đoàn kết hai đảng, chính phủ và nhân dân hai nước như sau:

Điều 1: Chính phủ Trung Quốc sẽ đồng ý viện trợ vũ khí theo yêu cầu chi viện của quân đội nhân dân Việt Nam. Ngoài ra sẽ gửi các cố vấn, chuyên gia quân sự để giúp đỡ quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2: Đảng Lao động do đồng chí Hồ Chí Minh lãnh đạo đồng ý sáp nhập đảng Lao Động Việt Nam là một bộ phận của đảng cộng sản Trung Quốc.

Điều 3: Hai bên thống nhất : Việt Nam dân chủ cộng hòa là một bộ phận của cộng hòa nhân dân Trung Hoa với quy chế của một liên bang theo mô hình các quốc gia nằm trong Liên Bang Xô Viết (Phụ lục đính kèm).

Điều 4: Trước mắt, đảng và chính phủ hai nước cần tập trung đánh đuổi thực dân Pháp và giành lại chủ quyền lãnh thổ cho Việt Nam. Các bước tiếp theo của việc sáp nhập sẽ được chính thực thi kể từ ngày hôm nay 12/06/1953.

Điều 5: Chính phủ cộng hòa nhân dân Trung Hoa đồng ý cung cấp viện trợ kinh tế cho chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa theo thỏa thuận đã bàn giữa chủ tịch Mao Trạch Đông và chủ tịch Hồ Chí Minh (Phụ lục đính kèm).

....

Ký tên: Hồ Chí Minh và Mao Trạch Đông”.



Hồ Chí Minh chưa bao giờ mặc Lễ Phục Việt Nam mà chỉ dùng Đại Cán Tàu

Có thể kết luận, tất cả những điều đó đã nói lên sự thật rằng CSVN và Hồ Chí Minh không hề hề có khái niệm “yêu nước” như VNCH và TT Ngô Đình Diệm. Họ Hồ và đảng CSN ngang nhiên

kêu gọi người dân bỏ tiếng Việt, dùng tiếng Tàu. Kêu gọi người dân yêu nước là yêu Nga Tàu. Cho nên cũng không có gì là lạ nếu chúng ta nhìn thấy Hồ Chí Minh ăn mặc kiểu Tàu và mang cờ Phúc Kiến về để làm cờ tổ quốc. Khái niệm “yêu nước” của CSVN và Hồ Chí Minh chính là thần phục Ngoại Bang mà thôi. Đó chính là điều mà chúng ta phải phân biệt giữa Hồ Chí Minh và Ngô Đình Diệm. Ông Diệm là một nhà yêu nước là yêu dân tộc, còn Hồ Chí Minh yêu nước là phải yêu cộng sản, yêu Trung Cộng...

▪ **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM KHÔNG HỀ “YÊU NƯỚC”,**

Đảng CSVN luôn tuyên truyền họ là một đảng lãnh đạo vì dân, vì nước và được người dân tin tưởng. Nhưng điều họ đã và đang làm lại hoàn toàn ngược lại.

▪ **MỘT BÈ ĐẢNG HẠI DÂN**

Mặc dù hiến pháp CSVN quy định quốc hội là cơ quan có quyền lực nhất của chế độ, nhưng mọi nhân sự lãnh đạo cao cấp nhất và các chính sách quốc gia đều do đảng CSVN quyết định qua hai cơ cấu là ban chấp hành trung ương đảng và bộ chính trị. Sau đó, ban chấp hành trung ương đảng về cơ bản đã tán thành nhân sự cho các chức danh chủ chốt ch nên những cuộc bầu cử chỉ làm trò hề mà thôi !

Theo đó chưa cần bầu cử, các uỷ viên bộ chính trị, các chức danh quan trọng nhất đã được đảng chọn ra. Khâu tuyển chọn nhân sự được cầm quyền Hà Nội khẳng định là “cẩn thận, đúng quy trình”. Hiện tại có rất nhiều thông tin trái chiều nhưng hai chức danh tổng bí thư và thủ tướng là khó đoán nhất. Phe của đương kim thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng gần như chi phối trung ương đảng nên giới quan sát nhận định rằng khả năng cao ông Dũng sẽ làm tổng bí thư và một người thuộc phe ông sẽ làm thủ tướng nhưng hiện giờ chỉ là đồn đoán. Còn thực tế thì ra sao khi mà những cái gọi là “Quốc hội” lại không được tham gia vào cái quá trình lựa chọn cán bộ .

Từ trước đến nay, nhiều người dân đã lên tiếng: “Quốc hội không phải của dân”. Nghe qua thì thật vô lý vì bất cứ một quốc hội của các nước tự do, dân chủ nào trên khắp thế giới cũng là của người dân, do người dân bầu ra và phục vụ lợi ích của quốc dân. Tuy nhiên điều này ở Việt Nam lại hoàn toàn không vô lý một chút nào cả. Sở dĩ có thể nói như vậy vì tại Việt Nam thì quốc hội là do đảng cử, đảng sắp xếp và cũng vì lợi ích của đảng. Nói một cách chính xác thì phải gọi đó là Đảng hội mới chính xác.

Nếu xét vào việc đảng cử, đảng sắp xếp thì hẳn có lẽ người dân Việt Nam quá hiểu rõ. Cứ nhìn vào những vị đại biểu quốc hội đang ngồi chễm trệ trong phòng máy lạnh và complet, cả vạt chỉnh tề tiêu tốn hơn 1 tỷ đồng mồ hôi xương máu của người dân thì chúng ta sẽ hiểu. Trong số 500 vị đại biểu quốc hội hiện nay thì có 95% là đảng viên của đảng độc tài cộng sản Việt nam, số còn lại quá ít ỏi thì lại là tư bản đỏ hoặc những ông bà nghị không mang danh đảng viên nhưng lại yêu quyền lợi đảng ban cho không kém đảng viên. Do đó có thể khẳng định toàn bộ quốc hội Việt Nam hiện nay là những ông bà nghị viên của đảng cộng sản. Cũng vì là quốc hội của đảng cộng sản nên họ không cần dân bầu. Thậm chí trong các cuộc bầu quốc hội tại Việt Nam thì người dân không biết mặt của các ông bà nghị cho đến ngày bầu và vài “thành tích” do đảng vẽ ra trên các tờ báo, các thông báo một chiều nặng tính ca tụng. Vì vậy trên thực tế người dân đâu có biết ai thật sự là người tài đức để bầu, người dân nhiều năm qua đã hiểu: Cứ ghi tên bừa cho xong, ai trúng, ai trượt thì đảng đã sắp xếp cả rồi.

Vì quốc hội của đảng, do đảng dựng lên cho nên quốc hội không vì dân mà chỉ vì lợi ích của đảng cũng là một điều không quá khó hiểu. Trước khi bắt đầu các cuộc bỏ phiếu, để làm cho vở kịch thêm hồi gay cấn, đảng cộng sản thường trơ trẽn nói dối: “Các cuộc bầu cử thể hiện được ý Đảng, lòng dân” trong khi người dân chưa bao giờ đồng ý với những điều vô lý của Hiến pháp

mà cụ thể là điều 4 độc tài của đảng. Thậm chí, đảng thường lộng ngôn: “Tuyệt đại bộ phận nhân dân và Quốc hội ủng hộ”...



Người dân đã thấy hết bộ mặt của đảng CSVN và cái gọi là Quốc Hội

Kết thúc tất cả các vở kịch bỏ phiếu, toàn bộ đại biểu quốc hội đồng loạt đứng lên vỗ tay để chào mừng những điều đã được Đảng hội sắp xếp sẵn. Những điều chỉ có trên lý thuyết để hết lần này đến lần khác mị dân, giữ đảng.

Hết lần này đến lần khác, quốc hội Việt Nam luôn luôn thể hiện việc nó không phải của người dân và vì người dân. Nó cũng giống như việc bao năm nay những việc cho dân thì quốc hội không lên tiếng hoặc đã lên tiếng thì cũng chưa bao giờ thực hiện, có thể ví dụ như dự án Boxit Tây Nguyên, dự án đường sắt cao tốc vv... Nói tóm lại quốc hội cộng sản Việt Nam cũng vẫn chỉ là những ông bà nghị gặt của đảng rất đúng nghĩa. Trong khi đó thì người dân thì vẫn tiếp tục phải sống trong sự vô tâm của những người mang danh của dân, vì dân mà lại bảo vệ đảng độc tài đang bán nước hại dân. Rõ ràng ở Việt Nam đang tồn tại một nghịch lý đau buồn: Quốc hội không phải của người dân và cái tên gọi chính xác chính là Đảng Hội.

▪ **VÀ HÈN NHƯỢC...**

Trên đời này có ai muốn rước giặc cướp vào nhà hay không ? . Câu trả lời là không có ai cả. Chỉ duy nhất thế giới này có đảng CSVN muốn làm điều đó. Chuyến thăm của Tập Cận Bình tới đây tại Việt Nam đã nói lên tất cả sự thật về bè đảng CSVN bán nước hại dân.

Trên thực tế, chúng ta thấy rằng Việt Nam thường xuyên bị Trung Cộng đe dọa trực tiếp và nghiêm trọng trên các mặt chính trị và kinh tế và gây ra những thiệt hại đáng kể về mặt tài nguyên và ngư nghiệp đồng thời đe dọa nghiêm trọng cho an ninh quốc phòng. Nhưng mà đảng CSVN hoàn toàn không có những phản ứng tích cực để bảo vệ người dân, bảo vệ đất nước mà trái lại còn thể hiện thái độ hèn nhọc trước giặc.

Trước đó, trong một cuộc khảo sát do tổ chức Pew phỏng vấn trực tiếp qua điện thoại đối với 1,000 người Việt Nam, kết quả cho thấy 78% người Việt Nam được khảo sát cho biết họ muốn Việt Nam gần hơn với Mỹ. Người dân Việt Nam muốn nhà cầm quyền phải nói không với quan hệ Trung Cộng, và nên bắt tay với Mỹ để xây dựng một xã hội dân chủ. Nhưng đảng CSVN không bao giờ biết lắng nghe nỗi lòng của người dân. Họ ngoảnh mặt làm ngơ để đi theo con đường bán nước hại dân.

Chưa hết, đảng CSVN ngoài rước giặc vào nhà còn thể hiện bộ mặt của một kẻ nô lệ khi Tàu cộng gọi Phùng Quang Thanh sang châu Bắc Kinh. Theo tin của Thông Tấn Xã Việt Nam cho biết, sáng ngày 14 tháng 10, thì đoàn đại biểu cấp cao Bộ Quốc phòng Quân đội CSVN do Đại tướng Phùng Quang Thanh, Ủy viên Bộ Chính trị, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng dẫn đầu, cùng với nhiều tướng lĩnh khác đã rời Hà Nội đi tham dự cuộc gặp không chính thức giữa Bộ trưởng Quốc phòng Trung Cộng với Bộ trưởng Quốc phòng các nước ASEAN và Diễn đàn Hương Sơn từ ngày 14 đến 18 tháng 10 tại Bắc Kinh.

Hội nghị này đã được Trung Cộng chuẩn bị từ nhiều tháng trước và đã được đô đốc Tôn Kiến Quốc, phó tổng tham mưu trưởng quân đội Trung Cộng loan báo tại Singapore trong tháng 5 vừa qua, khi ông này đến dự Diễn đàn An Ninh Khu vực tại Shangri-La. Sau đó, Tân Hoa Xã ngày 24 tháng 9, 2015 đã loan tin chính thức về hội nghị này với mục đích được gọi là để “*Tăng cường hợp tác quốc phòng và an ninh để xây dựng cộng đồng chung Trung Quốc-ASEAN*”. Trong các cuộc họp giữ hai bên, phía Trung Cộng vẫn tuyên bố lấp liếm rằng họ không chiếm Biển Đông, còn phía CSVN thì vẫn im lặng cúi đầu như thường lệ. Họ Phùng vẫn giữ thái độ tô tở với giặc đó là tất cả diễn ra trong chuyến đi thăm Trung Cộng. Thái độ đó chưa bao giờ có trong lịch sử của dân tộc Việt Nam chúng ta cả. Dù có lúc suy, lúc mạnh nhưng chưa bao giờ lịch sử Việt Nam lại tằm tối và hèn nhọc trong thời kỳ cộng sản nắm quyền cai trị như bây giờ.

Trong khi đó thì trên Biển Đảo Quê Hương, theo thông tin từ giám đốc sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Quảng Ngãi cho biết, từ giữa tháng 5 đến nay có đến 26 tàu cá của ngư dân tỉnh này bị tàu Trung Cộng tấn công cướp phá tài sản, trong đó có 2 ngư dân bị thương và 1 tàu bị chìm. Trước đó hôm 22/9, một chiếc tàu khác lại bị chìm do tàu Trung Cộng đâm thẳng vào mạn khi đang đánh cá tại vùng biển Hoàng sa. Các ngư dân trên tàu này cho biết là những người đi trên chiếc tàu Trung Cộng đã dùng dao và dùi cui điện để khống chế các ngư dân, rồi sau đó cướp tài sản bao gồm hải sản đánh bắt được cùng với các thiết bị đánh bắt cá. Nhưng đảng CSVN thì vẫn cứ làm ngơ, họ không hề chú ý tới sự đau khổ của đất nước, của dân tộc. Họ đang mãi chú ý đến những cái ghế mà Tàu cộng sắp xếp cho họ trong kỳ Đại Hội Đảng sắp tới. Đảng CSVN cũng còn đang bận sắp đặt cho con cháu họ tiếp tục con đường bóp cổ dân tộc thay vì làm tròn trách nhiệm của một chính phủ cầm quyền.

Với các đảo nhân tạo đã được thực hiện gần xong, Trung Cộng đã chiến thắng bởi chiến thuật “tằm ăn rỗi” trong chiến lược khống chế Biển Đông. Ít ai có khả năng ngăn chặn Trung Cộng chiến thắng luôn giai đoạn tiếp theo. Hoa Kỳ cũng như đồng minh Úc trong khu vực, tuy lên án Bắc Kinh đe dọa an ninh hàng hải, hàng không nhưng cho đến nay hai nước này vẫn do dự, ngập ngừng. Sự thỏa thuận của Mỹ và Tàu chính là nguyên nhân dẫn đến sự thiệt hại cho Việt Nam, Philippines cũng như an toàn hàng hải trong toàn khu vực một khi Trung Cộng đã có trong tay cơ sở quân sự vững chắc trên những hòn đảo nhân tạo có thể bao quát Biển Đông.

Giới chuyên gia quân sự cho rằng trong thời gian một cho đến hai năm tới, khi các đảo nhân tạo trong vùng Hoàng Sa và Trường Sa hoàn tất với quân cảng, phi trường thì Trung Cộng sẽ đưa pháo hạng nặng, máy bay chiến đấu ra tận nơi để mở rộng vùng can thiệp đến tận những nơi xa xôi nhất của Biển Đông. Như vậy nguy cơ bành trướng của Tàu ra toàn khu vực không còn là trên giấy nữa mà là thực tế nguy hiểm. Nó còn nguy hiểm hơn khi gần đây các tàu cá của Trung Cộng đã vào tận 34 Hải lý gần bãi biển Đà Nẵng mà CSVN chỉ phản đối lấy lệ. Hay một cách cụ thể hơn, hàng loạt các quán hàng, cơ sở kinh doanh của Tàu đã trà trộn và chiếm các vị trí bờ biển đặc địa tại Đà Nẵng mà chính báo chí nhà cầm quyền CSVN cũng đã phải lên tiếng.



Dãy quán hàng Tàu dọc biển Đà Nẵng (Ảnh: RFA)

Quay ngược thời gian một chút, tháng 5/2015, bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Ashton Carter tuyên bố rất mạnh mẽ là kêu gọi Trung Quốc phải chấm dứt đắp đảo lấn biển và hai là Mỹ không công nhận không phận và hải phận của các đảo nhân tạo này. Lập trường cứng rắn của bộ trưởng Mỹ đã được đồng nhiệm Úc Kevin Andrews ủng hộ mạnh mẽ. Hai chuyến bay được thực hiện sau đó bay ngang một số đảo đang được Trung Quốc bồi đắp...

Nhưng thực tế thì sao?. Trong khi Mỹ và các đồng minh nói và làm không đi đôi với nhau thì Trung Cộng có thời gian để hoàn tất căn cứ quân sự tiền phương ở Biển Đông. Báo chí Hoa Lục đã cho biết có đến 80% các đảo nhân tạo đã hoàn thành và được phủ sóng điện thoại, trang bị quân sự đã được đem ra.

Lý do nào dẫn đến điều đó?. Đầu tiên chúng ta phải thấy đó là Mỹ. Mỹ đã làm ngơ bắt tay với Tàu cộng để phân chia quyền lực tại Biển Đông để tránh đối đầu trong lúc này khi mà bầu cử đang đến gần. Nó xuất phát từ chính sách yếu kém của chính phủ Obama dẫn đến sự được đằng chân, lân đằng đầu của Trung Cộng và Nga. Đó là chưa kể đến sự bắt tay dung túng cho CSVN thông qua chuyến đi thăm của Nguyễn Phú Trọng mà cụ thể làm ngơ trước CSVN tiếp tục vi phạm nhân quyền của Hà Nội. Mỹ đã như vậy thì Úc và Nhật không thể làm gì hơn.

Điều tiếp theo đó là việc Lào, Thailand và Cambodia bị những đồng Nguyên tộ làm mờ mắt. Sự chi phối của Tàu cộng đã làm Asean chia rẽ và không đồng nhất. Ba nước nói trên ngả theo Tàu dẫn đến mọi động thái từ khối này đều không có trọng lượng nhất định. Đó là chưa kể đến sự

thỏa thuận bán nước ngầm ngầm của Việt Cộng cho Trung Cộng.



Giặc vẫn ngày ngày khoan vào lòng đất mẹ Việt Nam

Thế cờ hiện nay không cho dân tộc Việt Nam dễ dàng đi đến một kết thúc có hậu cho tranh chấp Biển Đông và an ninh hàng hải. Cuối cùng, cần phải nói thêm đó là một nhân tố khác xuất phát từ quan điểm muốn giữ “nguyên trạng” tranh chấp của Tây Phương càng thuận lợi cho kế hoạch lấn chiếm của Trung Cộng. Các nhà chiến lược cho rằng tàu bè và máy bay của họ có thể chấp nhận các yêu sách của Bắc Kinh mặc dù những yêu sách đòi chủ quyền ở Biển Đông là không có cơ sở theo luật quốc tế. Theo những nhà chiến lược trên, quyền tự do hàng hải không bị chiến lược quân sự hóa Biển Đông ảnh hưởng đến. Trung Cộng như vậy thì càng được thể lấn tới, lấn tới nữa. Chiến lược này chắc chắn sẽ là điều nguy hiểm và Trung Cộng không bao giờ chịu dừng lại công việc bành trướng của mình cho đến khi không thể nữa.

Rõ ràng, thực tế không thể chối cãi là đất đai, biển cả của Việt Nam đã mất vào tay giặc Tàu bởi sự bán nước của Việt Cộng, sự ích kỷ của Hoa Kỳ như cái cách họ bỏ rơi Miền Nam trước năm 1975 cho CSVN thông qua cái bắt tay kinh tế với Bắc Kinh. Một lần nữa chúng ta lại vào thế kẹt giữa đa chiều lợi ích riêng của các cường quốc. Chỉ có dân tộc chúng ta là bị thiệt thòi về những điều đó. Và như vậy để không ôm hận ngàn đời, chỉ có một cách là dùng chính nội lực của Việt Nam mới có thể làm được điều đó. Nhưng thực tế thì sao ?

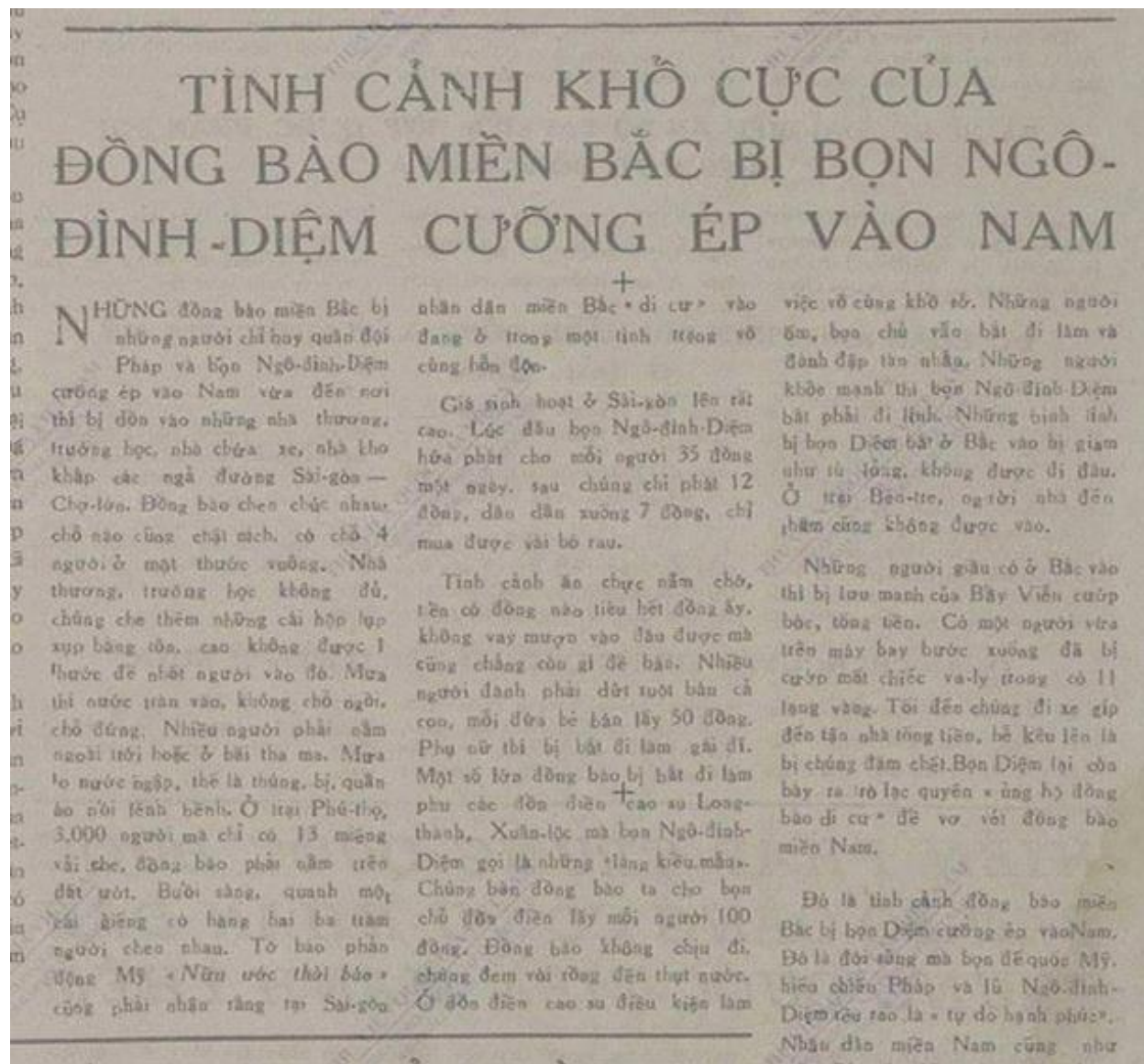
KẾT LUẬN:

Khi được tin TT Ngô Đình Diệm bị lật đổ, Hồ Chí Minh nói với ký giả cộng sản danh tiếng, Wilfrid Burchett: “*Tôi không thể ngờ rằng tại Mỹ ngu đến thế*”.

Khi tướng Võ Nguyên Giáp và những đồng chí còn sống sót của ông gặp Ông McNamara ở Hà Nội tháng 11 năm 1995, họ nói rằng: “*Chính sách Kennedy ở Việt Nam sai lầm hết chỗ nói. Ngô Đình Diệm là một người có tinh thần quốc gia, không khi nào ông chịu để cho người Mỹ dành quyền điều khiển chiến tranh, và sự người Mỹ dành quyền đã đưa người Mỹ đến thất bại đắt giá. Cho nên, kết quả của cuộc đảo chánh lật đổ ông Diệm năm 1963 là sự kết thúc sớm sự hiện diện Hoa Kỳ ở Việt Nam, một điều đáng làm cho người ta ngạc nhiên*”

Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam thì họ không ngờ là họ lại may mắn như thế. Nguyễn Hữu Thọ nói với báo Nhân Dân: “*Sự lật đổ Diệm là một món quà mà Trời ban cho chúng tôi.*” ...

Chính CSVN đã thừa nhận điều đó. CSVN thừa nhận TT Ngô Đình Diệm theo tinh thần Quốc Gia và không phải tay sai Mỹ, một lòng vì nước, vì dân. Cho nên những bài báo kiểu như tuyên truyền vu khống cho VNCH và TT Ngô Đình Diệm dưới đây là một bằng chứng cho thấy sự láo khoét của CSVN.



Chúng ta cần phải nhận ra sự khác biệt giữa lòng yêu nước là yêu dân tộc của TT Diệm và bản chất xảo trá của Đảng CSVN, Hồ Chí Minh. TT Diệm yêu nước và tự hào với truyền thống dân tộc trong khi đó đảng CSVN, Hồ Chí Minh thật ra chỉ làm tay sai cho Nga, cho Tàu mà thôi. Bài viết này một lần nữa cho ta thấy sự khác biệt lớn lao giữa hai chính thể VNCH tự do, dân chủ với chế độ độc tài, khát máu CSVN.

Đặng Chí Hùng

19/07/2017

<https://www.facebook.com/hung.christian.1682/posts/486020898401450>

